TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 05 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Mai Sơn.

2. Ông Hoàng Văn Lang.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Ông Ma Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. La Tài M, sinh ngày 20/12/1970; nơi sinh: Huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn C, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: La Minh N (đã chết) và bà Triệu Thị S; Có vợ: Nguyễn Thị B và 02 con;

Tiền án:

+ Ngày 04/01/2017 bị TAND huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 04 tháng tù về tội đánh bạc, phạt tiền 3.000.000đ (Bản án số 02/2017/HSST ngày 04/01/2017). Tại bản án phúc thẩm số 09/2017/HSPT ngày 31/3/2017 của TAND tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên hình phạt; Đã nộp án phí và tiền phạt ngày 19/4/2017.

+ Ngày 25,26/5/2017 bị TAND huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc, phạt tiền 3.000.000đ (Bản án số 22/2017/HSST). Tổng hợp hình phạt 04 tháng tù tại Bản án phúc thẩm số 09/2017/HSPT ngày 31/3/2017 của TAND tỉnh Tuyên Quang, buộc chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 08 tháng

tù (được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ 22/11/2016 -17/02/2017)- Đã nộp án phí HSST, tiền phạt 16/10/2017.

+ Ngày 30/8/2017 bị Tòa án Quân sự khu vực 1- Quân khu 2 tuyên phạt 05 tháng tù về tội Đánh bạc (Bản án số 03/2017/HSST). Tổng hợp hình phạt 05 tháng 02 ngày tại Bản án số 22/2017/HSST ngày 26/5/2017 của TAND huyện Chiêm Hóa, buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 tháng 02 ngày (được trừ thời hạn tạm giữ từ 12/4/2017 -21/4/2017); phạt tiền 4.000.000đ. Đã nộp xong án phí và tiền phạt ngày 30/8/2017 và 11/9/2017. Chấp hành xong án phạt tù ngày 19/3/2018, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 26/8/2015 bị Công an huyện Na Hang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc, mức phạt: 1.500.000đ (đã nộp phạt ngày 27/8/2015).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Thị Th**, sinh ngày 11/9/1977; nơi sinh: Huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn B, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Đức Sinh và bà Nguyễn Thị Hoan; Có chồng: Đặng Hữu P và 02 con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/4/2019 bị Công an huyện na Hang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc, mức phạt 1.500.000đ (Chưa hết thời hiệu xử lý vi phạm).

Nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Chị Lý Thị X, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn C, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).*

2. Ông Lý Tiến Th1, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn B, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).*

3. Anh La Tài T, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn B, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).*

* *Người làm chứng*: Anh Đặng Hữu P, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn B, xã Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/12/2019, Trần Thị Th, La Tài T, Lý Tiến Th1, cùng trú tại: Thôn B, xã Th, huyện Na Hang đi đến nhà Lý Thị X, trú tại: Thôn C, xã Th, huyện Na Hang để xem bóng đá. Trong lúc ngồi chờ xem trân bóng đá tiếp theo, Th1 rủ Th và T đánh bài (đánh sâm vui); khoảng 10 phút sau X đi đón con về đến nhà thấy Th, Th1, T đang đánh bài nên hỏi "*chơi thế nào đấy"*, Th1 trả lời *"đánh sâm hai nghìn một lá",* ngay sau đó X ngồi chơi cùng, với hình thức: Sử dụng 52 lá bài chia đều cho 04 người chơi, mỗi người 10 lá bài và quy ước: Người nào đánh hết 10 lá bài trước thì thắng, người thua sẽ phải trả tiền cho người thắng tương ứng với số lá bài còn lại trên tay nhân với số tiền 2.000đ/một lá bài, nếu người chơi không đánh được lá bài nào thì bị mất số tiền 30.000đ, người nào báo sâm (đánh một lần, không người chơi nào chặn được) thì được nhận số tiền 40.000đ từ mỗi người chơi. Th1, Th, T, X đánh bạc được khoảng 20 phút thì La Tài M trú tại: Thôn C, xã Th, huyện Na Hang đến nhà Xuân và cùng tham gia đánh bạc với hình thức trên. Khi M, Th, Th1, T, X đánh bạc đến 17 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ Công an huyện Na Hang phát hiện và lập Biên bản vi phạm hành chính. Tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 430.000đ, 01 bộ tú lơ khơ, 52 lá bài, 01 chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra La Tài M, Trần Thị Th và các đối tượng khai nhận sử dụng số tiền vào việc đánh bạc cụ thể như sau: La Tài M sử dụng 20.000đ, Trần Thị Th sử dụng 50.000đ, Lý Tiến Th1 sử dụng 190.000đ, La Tài T sử dụng 750.000đ, Lý Thị X sử dụng 70.000đ. Tổng số tiến sử dụng vào việc đánh bạc là 1.080.000đ *(Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).*

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã thu giữ: Số tiền 1.080.000đ; 01 chiếu nhựa có hoa văn màu xanh (đã qua sử dụng); 52 lá bài tú lơ khơ.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo La Tài M, Trần Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản vi phạm hành chính; vật chứng; lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 04/CT-VKSNH ngày 05/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố các bị cáo La Tài M, Trần Thị Th về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị HĐXX: Tuyên bố La Tài M và Trần Thị Th phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt chính:

- Đề nghị căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, xử phạt La Tài M từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành hình phạt tù.

- Đề nghị căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, xử phạt Trần Thị Th từ 06 tháng đến 09 tháng Cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo La Tài M cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000đồng.

Do bị cáo Trần Thị Th thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài; 01 chiếu nhựa có hoa văn màu xanh (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 1.080.000đ

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt với nội dung giữ nguyên lời khai tại giai đoạn điều tra, không sửa đổi bổ sung lời khai hay có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; biên bản vi phạm hành chính, vật chứng, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 10/12/2019, tại nhà Lý Thị X, trú tại Thôn C, xã Th, huyện Na Hang, La Tài M và Trần Thị Th có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền (hình thức đánh Sâm) cùng các đối tượng La Tài T, Lý Tiến Th1, Lý Thị X. Tổng số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 1.080.000đ *(Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng)*, trong đó La Tài M sử dụng 20.000đ, Trần Thị Th sử dụng 50.000 đ để đánh bạc.

HĐXX xét thấy, tuy số tiền quy kết đối với các bị cáo dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo La Tài M đã có 03 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, bị cáo Trần Thị Th ngày 26/4/2019 bị Công an huyện Na Hang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền: 1.500.000 đồng tại Quyết định số: 58/QĐ-XPHC chưa hết thời hiệu xử lý vi phạm nên hành vi phạm tội lần này của các bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, các bị cáo biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật; bị cáo M đã bị xét xử nhiều lần về tội đánh bạc, bị cáo Th đã từng bị xử lý về hành vi đánh bạc nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Xét về nhân thân, bị cáo Minh có nhân thân xấu: Ngày 26/8/2015 bị Công an huyện Na Hang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc, mức phạt: 1.500.000đ (đã nộp phạt ngày 27/8/2015), nên trong vụ án này cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy vụ án này các bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn giữa các bị cáo không có sự tổ chức, phân công thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò người cùng thực hiện hành vi phạm tội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số cư vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo M trong quá trình điều tra đã cung cấp thông tin chính xác, ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý lâm sản, quản lý động vật có xác nhận của cơ quan Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng huyện Na Hang, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội đã lập công chuộc tội" quy định tại điểm u, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Thúy phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tổng số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là không lớn (1.080.000đồng); bị cáo Minh đã nhiều lần bị xét xử và xử phạt về hành vi đánh bạc nhưng sau khi chấp hành án xong, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Thúy có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội lần đầu và giữ vai trò không đáng kể trong vụ án. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng thỏa mãn mục đích của hình phạt và giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm chung, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

Do bị cáo Thuý thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn việc khấu trừ thu nhập trong quá trình cải tạo tại địa phương đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo M. Bị cáo Th thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản gì có giá trị nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng liên quan đến vụ án:

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài; 01 chiếu nhựa có hoa văn màu xanh *(đã qua sử dụng)*là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc đã thu giữ là 1.080.000đ đồng, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8]. Về các vấn đề khác: Đối với Lý Thị X, La Tài T và Lý Tiến Th1 đã có hành vi đánh bạc cùng các bị cáo, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã có Công văn số: 17/DCSHS-KTMT chuyển đến Công an huyện Na Hang xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo La Tài M và bị cáo Trần Thị Th phạm tội Đánh bạc.

2. *Về hình phạt chính*:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm u, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Tài M **07** tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành hình phạt tù.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Th **06** tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Thuý tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Th, huyện Na Hang nhận được quyết định thi hành bản án có hiệu lực pháp luật của bị cáo. Miễn việc khấu trừ thu nhập trong thời gian thi hành án cho bị cáo Trần Thị Th.

Giao bị cáo Trần Thị Th cho Uỷ ban nhân dân xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang quản lý, giám sát, giáo dục, theo dõi thi hành án theo quy định tại Điều 18 Luật thi hành án Hình sự.

3. *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ khoản 3, Điều 321; khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự. Phạt tiền đối với bị cáo La Tài M 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*.

4. *Về vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài; 01 chiếu nhựa có hoa văn màu xanh (đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 5/3/2020).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo và đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 1.080.000đ *(Số tiền trên hiện đang gửi tại tài khoản tạm giữ số: 3949.0.1065086.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, mở tại Kho bạc nhà nước huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang)*.

5. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo La Tài M, Trần Thị Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Trại giam;
- UBND xã Th;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Ngọc Thức